

**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31/12/2014**



**MỤC LỤC**

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	9
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10 - 28

## **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG**

Số 17, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Hà Nội

### **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014.

#### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

##### **Hội đồng Quản trị:**

Ông Phùng Tiến Toàn	Chủ tịch
Ông Vũ Hoàng Thao	Thành viên
Bà Trịnh Bích Hồng	Thành viên
Ông Phạm Xuân Phương	Thành viên - Miễn nhiệm ngày 28/06/2014
Ông Vũ Quang Anh	Thành viên - Bổ nhiệm ngày 28/06/2014
Ông Nguyễn Đức Trường	Thành viên

##### **Ban Tổng Giám đốc điều hành trị**

Ông Vũ Hoàng Thao	Tổng Giám đốc - Bổ nhiệm ngày 11/03/2015
Ông Vũ Quang Anh	Tổng Giám đốc - Miễn nhiệm ngày 11/03/2015
Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Bùi Lệ Hằng	Phó Tổng Giám đốc - Bổ nhiệm ngày 11/03/2015
Ông Phạm Xuân Phương.	Kế toán trưởng

#### **CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không khẳng định rằng, không có bất cứ sự kiện quan trọng nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính có ảnh hưởng trọng yếu, đòi hỏi phải điều chỉnh hoặc công bố trên Báo cáo tài chính này.

#### **KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA.

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hàng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG**

Số 17, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Hà Nội

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)**

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan tại Việt Nam. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc, *[Signature]*



**Vũ Hoàng Thao**

**Tổng Giám đốc**

*Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2015*

10/03/2015

Số: 172/2015/UHY ACA-BCKT

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

**Kính gửi:** Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 26/03/2015, trình bày từ trang 05 đến trang 28, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014 cùng với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực hợp lý, xét trên những khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không tại thời điểm 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

### Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã nêu tại Thuyết minh số 17 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty đại diện nhận khoản tiền hỗ trợ đền bù thu hồi 43.939 m<sup>2</sup> đất tại xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội từ Trung tâm Quỹ đất huyện Sóc Sơn với số tiền là 10.057.161.284 đồng, do các bên chưa thống nhất được tỷ lệ phân chia số tiền mà Công ty được ủy quyền nhận hộ của Công ty CP Thương mại và Kho vận Nội Bài, Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn, Công ty TNHH Đại Lộc và Công ty CP Dịch vụ Du lịch Nội Bài nên Công ty chưa xác định được số tiền được hưởng và các nghĩa vụ có liên quan đến khoản tiền hỗ trợ này.



**Phạm Gia Đạt**  
**Phó Tổng Giám đốc**  
GCN ĐKHN kiểm toán số 0798-2014-112-1  
*Thay mặt và đại diện cho*  
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA**  
*Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2015*

**Nguyễn Văn Hải**  
**Kiểm toán viên**  
GCN ĐKHN kiểm toán số 1395-2014-112-1

15  
3  
+  
3  
K  
15

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2014

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014 VND	01/01/2014 VND
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>33.701.154.119</b>	<b>53.730.454.127</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	22.782.229.660	23.581.236.133
Tiền	111		20.782.229.660	6.581.236.133
Các khoản tương đương tiền	112		2.000.000.000	17.000.000.000
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	102.196.000	181.098.400
Đầu tư ngắn hạn	121		144.652.000	244.652.000
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		(42.456.000)	(63.553.600)
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		9.852.296.149	28.415.354.048
Phải thu khách hàng	131		3.689.553.960	11.572.559.996
Trả trước cho người bán	132		4.566.291.000	4.565.032.610
Các khoản phải thu khác	135	7	1.596.451.189	12.277.761.442
Hàng tồn kho	140		-	78.318.648
Hàng tồn kho	141	8	-	78.318.648
Tài sản ngắn hạn khác	150		964.432.310	1.474.446.898
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		140.925.499	1.098.323.898
Thuế GTGT được khấu trừ	152		557.699.811	-
Tài sản ngắn hạn khác	158	9	265.807.000	376.123.000
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>188.113.227.268</b>	<b>111.387.968.292</b>
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Tài sản cố định	220		34.662.545.515	46.463.629.449
Tài sản cố định hữu hình	221	12	15.901.230.040	29.033.191.649
- Nguyên giá	222		29.298.466.417	46.032.202.717
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(13.397.236.377)	(16.999.011.068)
Tài sản cố định vô hình	227	13	33.284.320	203.787.135
- Nguyên giá	228		287.853.000	622.008.455
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(254.568.680)	(418.221.320)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	10	18.728.031.155	17.226.650.665
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	11	152.350.000.000	63.250.000.000
Đầu tư vào công ty con	251		147.550.000.000	60.250.000.000
Đầu tư dài hạn khác	258		4.800.000.000	3.000.000.000
Tài sản dài hạn khác	260	14	1.100.681.753	1.674.338.843
Chi phí trả trước dài hạn	261		1.097.481.753	1.672.338.843
Tài sản dài hạn khác	268		3.200.000	2.000.000
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>221.814.381.387</b>	<b>165.118.422.419</b>

TÀI SẢN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP)**  
Tại ngày 31/12/2014

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
			VND	VND
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>18.421.117.915</b>	<b>27.041.271.311</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>17.046.529.415</b>	<b>17.035.175.116</b>
Phải trả người bán	312		4.400.010.382	2.529.688.916
Người mua trả tiền trước	313		-	184.039.650
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	15	1.275.541.488	1.428.536.440
Phải trả người lao động	315		1.671.749.952	2.768.022.029
Chi phí phải trả	316		-	216.842.948
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	16	10.400.116.076	10.535.008.009
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		(700.888.483)	(626.962.876)
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>1.374.588.500</b>	<b>10.006.096.195</b>
Phải trả dài hạn khác	333	17	1.374.588.500	1.484.261.895
Doanh thu chưa thực hiện	338		-	8.521.834.300
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>203.393.263.472</b>	<b>138.077.151.108</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>18</b>	<b>203.393.263.472</b>	<b>138.077.151.108</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		135.443.400.000	100.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		16.403.500.000	2.612.500.000
Quỹ đầu tư phát triển	417		5.064.801.377	3.718.685.005
Quỹ dự phòng tài chính	418		5.626.498	5.626.498
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		46.475.935.597	31.740.339.605
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>221.814.381.387</b>	<b>165.118.422.419</b>

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2015

Người lập

Nguyễn Thị Lan Hương

Kế toán trưởng

Phạm Xuân Phương

Tổng Giám đốc

Vũ Hoàng Thao



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2014	Năm 2013
			VND	VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	45.491.631.630	53.008.633.114
Các khoản giảm trừ doanh thu	03	19	-	221.523.170
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	19	45.491.631.630	52.787.109.944
Giá vốn hàng bán	11	20	29.970.558.584	29.312.039.338
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		15.521.073.046	23.475.070.606
Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	34.708.584.238	19.758.115.899
Chi phí tài chính	22	22	(7.209.597)	4.897.991
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		12.683.889	4.897.991
Chi phí bán hàng	24		527.248.446	922.244.399
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	23	10.174.822.720	12.285.495.579
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		39.534.795.715	30.020.548.536
Thu nhập khác	31		42.006.203	440
Chi phí khác	32		147.811.465	11.359.332
Lợi nhuận khác	40		(105.805.262)	(11.358.892)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		39.428.990.453	30.009.189.644
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	24	1.440.467.536	3.086.862.210
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		37.988.522.917	26.922.327.434
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	25	3.778	2.692

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2015

Người lập

Nguyễn Thị Lan Hương

Kế toán trưởng

Phạm Xuân Phương

Tổng Giám đốc

Vũ Hoàng Thao

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
**(Theo phương pháp gián tiếp)**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Chỉ tiêu	Mã Thuyết số minh	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
Lợi nhuận trước thuế	1	39.428.990.453	30.009.189.644
<b>Điều chỉnh cho các khoản</b>			
Khấu hao TSCĐ	2	3.391.120.629	4.832.036.082
Các khoản dự phòng	3	(21.097.600)	(752.728.400)
Lãi, lỗ các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	4	(648.403)	7.626.391
Lãi, lỗ hoạt động đầu tư	5	(34.708.584.238)	(19.758.115.899)
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	8	<b>8.089.780.841</b>	<b>14.338.007.818</b>
Tăng/giảm các khoản phải thu	9	14.563.308.788	(17.235.615.318)
Tăng/giảm hàng tồn kho	10	78.318.648	53.517.852
Tăng/giảm các khoản phải trả (không gồm lãi vay phải trả, thuế TNDN)	11	(7.833.968.830)	21.362.571.405
Tăng/giảm chi phí trả trước	12	1.532.255.489	(1.393.289.475)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(1.620.964.536)	(3.257.252.915)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	3.551.165.300	1.823.960.948
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(4.918.794.734)	(5.606.489.150)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20	<b>13.441.100.966</b>	<b>10.085.411.165</b>
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(998.755.069)	(25.368.424.151)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	100.000.000	12.300.000.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(77.284.985.011)	(41.187.500.000)
Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	34.708.584.238	19.354.200.621
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30	<b>(43.475.155.842)</b>	<b>(34.901.723.530)</b>
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	49.234.400.000	32.800.000.000
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(20.000.000.000)	(15.000.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	40	<b>29.234.400.000</b>	<b>17.800.000.000</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	50	<b>(799.654.876)</b>	<b>(7.016.312.365)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	60	<b>23.581.236.133</b>	<b>30.605.174.889</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	648.403	(7.626.391)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	70	<b>22.782.229.660</b>	<b>23.581.236.133</b>

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2015

Người lập



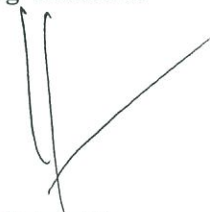
Nguyễn Thị Lan Hương

Kế toán trưởng



Phạm Xuân Phương

Tổng Giám đốc



Vũ Hoàng Thao